

Số: 32/BC-TrKTNN

Ẩn Thi, ngày 13 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(TỪ NGÀY 6/10 ĐẾN 13/10/2026)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết:

Nhiệt độ trung bình: 28 -35

Độ ẩm trung bình: 75-85%.

Đến ngày 13/10/2026 toàn khu vực đã thu hoạch xong.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

Nhóm/loại cây	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích gieo trồng (ha)
Lúa mùa	Thu hoạch xong	5.908,46
Cây ăn quả	- Trên cây nhãn, vải: Chăm sóc sau thu hoạch. - Trên cây có múi: phát triển quả. - Cây rau màu: Bí đỏ mới trồng - Phát triển thân lá. Ngô mới trồng – 2,3 lá	
Tổng		

Ghi chú:

3. Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng của thiên tai:

Cây trồng bị ảnh hưởng	Diện tích bị ảnh hưởng và khắc phục (ha)				
	Giảm NS 30-70%	Mất trắng (>70%)	Đã gieo cây lại	Đã trồng cây khác	Đề đất trồng

Ghi chú: Mưa lớn nhiều ngày gây dập nát một số cây rau màu các loại.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT SVGH CHỦ YẾU VÀ THIÊN DỊCH

1. Phát dục của sâu hại, cấp bệnh và tỷ lệ ký sinh

Số liệu điều tra phát dục của SVGH

Tên SVGH	Ngày lấy mẫu	Diện tích m ² (Tổng khóm)	Tổng sâu (con)	Mật độ sâu		Tuổi, pha phát dục sâu							TT
				TB	Cao	1	2	3	4	5	Trứng	N	

III. TÌNH HÌNH SVGH CHỦ YẾU

1. Mật độ, tỷ lệ SVGH chủ yếu

TT	Tên SVGH	Mật độ sâu (c/m ²), tỷ lệ bệnh (%)			Tuổi sâu, cấp bệnh phổ biến	Phân bố cao, cục bộ tại các xã
		Phổ biến	Cao	Cục bộ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1.1	Lúa mùa ()					
1.2	Cây có múi					
1	Sâu vẽ bùa	2 - 4%	5-10 %			Các xã
2	Nhện đỏ	1 -2%	5 - 7%			Các xã
1.3	Cây nhãn					
1	Rệp sáp	0,5-1%	3-5%			Các xã
2	Sâu đo	1-3 %	5-7 %			Các xã
1.4	Cây rau màu					
1	Sâu tơ, sâu xanh (Bí ngô, rau họ thập tự)	0,3-0,5	1			Nguyễn Trãi, Hồng Quang
2	Sương mai, thán thư (Bí ngô)	0,3 -0,5	1			Nguyễn Trãi, Hồng Quang
3	Bọ nhảy (Rau họ thập tự)	3-5	>10			Rải rác tại các xã
4	Sâu keo mùa thu (trên ngô)	5-10	20-30			Nguyễn Trãi, Phạm Ngũ Lão.

Ghi chú: Ghi mật độ, tỷ lệ mỗi SVGH chủ yếu trên lúa theo từng thời vụ, trà lúa; SVGH trên cây trồng khác ghi GDST của cây trồng;

2. Diện tích nhiễm SVGH chủ yếu

THỐNG KÊ CHI TIẾT DIỆN TÍCH NHIỄM SVGH TRÊN CÂY TRỒNG

(Từ ngày 6 tháng 10 năm 2026 đến ngày 13 tháng 10 năm 2026)

Tên SVGH	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích nhiễm (ha)					DT cần phòng trừ (ha)	DT đã phòng trừ (ha)
		Tổng	Nhẹ	TB	Nặng	Mất trắng		
Sâu keo mùa thu	Mới trồng – 2,3 lá	5		4	1		5	5

IV. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA

1/. Trên lúa

2/. Trên cây ăn quả:

+Trên cây nhãn vải: Rệp sáp gây hại tỷ lệ phổ biến 0,5 – 1% số cành; nơi cao 3 – 5% số cành; sâu đo gây hại cục bộ trên lộc non tỷ lệ 1-3%, nơi cao 5-7% số lá;

+ Trên cây có múi: sâu vẽ bùa, nhện đỏ gây hại nơi cao 5- 7% số lá.

3/. Trên rau màu các loại:

+ Trên cây bí đỏ:

- Bệnh sương mai, thán thư gây hại rải rác. Mật độ phổ biến 0,3-0,5% số lá, nơi cao 1% số lá. C1.

- Sâu tơ, sâu xanh gây hại cục bộ tỷ lệ hại nơi cao 1 % số cây.

+ Trên cây ngô:

- Sâu keo mùa thu gây hại với mật độ cao. Mật độ phổ biến 5 -10 con/m², nơi cao 20-30 con/m².

+ Cây rau màu: Bọ nhảy gây hại rải rác trên các loại cây họ thập tự. Tỷ lệ hại phổ biến: 3-5 % số cây, nơi cao 10% số cây.

V/ DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT TRONG THỜI GIAN TỚI

1/. Trên lúa

2/. Trên cây nhãn vải, cây có múi.

+ Trên cây nhãn vải: Nhện, rầy chổng cánh, bọ xít , bọ trĩ, rệp muội , bệnh sương mai ...gây hại rải rác.

+ Trên cây có múi: Sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, rệp muội tiếp tục gây hại rải rác, bệnh thán thư, loét gây hại cục bộ.

3/. Trên rau màu các loại:

+ Trên cây rau: Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy ... Tiếp tục gây hại.

+ Trên cây ngô: Sâu khoang, sâu keo... tiếp tục gây hại.

VI. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1/. Trên lúa

2/. Trên cây nhãn vải, cây có múi:

- Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính trên nhãn, vải, cây có múi để có biện pháp xử lý kịp thời và hiệu quả tránh để các đối tượng sâu lây lan ra diện rộng.

3/. Trên cây rau màu các loại

- Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh trên cây rau màu các loại và có biện pháp xử lý kịp thời và hiệu quả.

+ Phun trừ bệnh sương mai, thán thư cho bí bằng các loại thuốc đặc hiệu như: Ridomilgold 68WP, Daconil 72WP... kết hợp với phun trừ sâu xanh, rệp bằng thuốc Silsau 4.0 EC, Comdagold 5WG....

+ Đối với cây ngô tập chung phun trừ sâu keo mùa thu bằng thuốc: Vitako 40WG, Prevathon 200SC, Dofenapyr 140SC ... kết hợp với đặt bẫy bả chua ngọt để dẫn dụ trưởng thành.

Nơi nhận:

- Trung tâm Nước sạch, KTNN và BTTN / Đề B/C
- Chi cục TT và BVTV tỉnh Hưng Yên / Đề B/c
- Lưu vp

TRẠM TRƯỞNG

Phạm Thị Thúy